

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L Y HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TẠI PHIÊN TÒA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Nam;

Ông Trần Bình.

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 133/2024/TL ST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L - Sinh năm: 1996.

Địa chỉ: Bản 1 Vành, xã Xuân Thượng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Bàn Văn C - Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Bản 1 Vành, xã Xuân Thượng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Bàn Văn C.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Bàn Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Bàn Trung H - sinh ngày 23/02/2013 và cháu Bàn Thanh T - sinh ngày 31/12/2016 cho anh Bàn Văn C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị L và anh Bàn Văn C thống nhất chị L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng, tổng hai cháu là 2.000.000 đồng/tháng. Sau khi ly hôn, chị Lê Thị L có quyền thăm nom con

chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày anh C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chỉ L ại chậm thi hành án thì còn sẽ phải chịu thêm khoản L ãi suất tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án, mức L ãi suất do hai bên tự thỏa thuận theo khoản 1 Điều 468 Bộ L luật Dân sự, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ L luật Dân sự.

- Về án phí: Chị L ù Thị L phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm L à 300.000 (Một trăm L ăm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên L thu tạm ứng án phí số 0003468 ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Chị L ù Thị L phải chịu thêm 300.000đ (Ba trăm nghìn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu L ực pháp L ược ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 L luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 L luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 L luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L ào Cai;
- Các đương sự (2);
- THADS huyện Bảo Yên (1);
- VKSND huyện Bảo Yên (2);
- UBND xã Xuân Thượng-Bảo Yên-L ào Cai;
- L ưu hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Đại